|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH**  Số: /TTr-UBND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  ­­­­­­­  *Hà Tĩnh, ngày tháng 12 năm 2021* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc ban hành Nghị quyết quy định một số cơ chế, chính sách**

**tạo nguồn lực phát triển thị xã Hồng Lĩnh**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện Văn bản số 200-TB/TU ngày 07/12/2021 của Tỉnh ủy thông báo kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về một số nội dung trình Kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVIII; Văn bản số 434/HĐND ngày 02/11/2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc chuẩn bị nội dung Kỳ họp thứ 4 HĐND tỉnh khóa XVIII; Ủy ban nhân dân tỉnh kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết quy định một số cơ chế, chính sách tạo nguồn lực xây dựng hạ tầng đô thị thị xã Hồng Lĩnh, như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH**

Giai đoạn 2016 - 2020, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 17/2016/NQ-HĐND, ngày 24/9/2016 về một số cơ chế, chính sách tạo nguồn lực xây dựng thị xã Hồng Lĩnh cơ bản đạt tiêu chí đô thị loại III vào năm 2020 (hết hiệu lực ngày 31/12/2020); các cơ chế, chính sách đã có nhiều tác động tích cực, tạo điều kiện để thị xã Hồng Lĩnh huy động nguồn lực, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của thị xã; đến nay thị xã đã đạt 50/59 tiêu chí. Tuy nhiên, so với tiềm năng, lợi thế, sự phát triển của thị xã chưa thực sự tương xứng, chưa đáp ứng được sự kỳ vọng của Nhân dân; việc huy động các nguồn lực chưa mạnh mẽ, chưa tạo ra các đòn bẩy tích cực, tác động mạnh để thúc đẩy kinh tế - xã hội của thị xã phát triển; hạ tầng kỹ thuật thiếu đồng bộ; trong đó nguyên nhân chủ yếu là do nguồn lực đầu tư cho thị xã còn hạn chế.

Để thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 16/10/2020 của Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, trong đó xác định trung tâm đô thị phía Bắc với hạt nhân là thị xã Hồng Lĩnh gắn với thị trấn Tiên Điền, thị trấn Xuân An và vùng phụ cận, là 01 trong 03 trung tâm đô thị động lực của tỉnh. Do vậy, việc ban hành cơ chế, chính sách đặc thù cho thị xã Hồng Lĩnh trong giai đoạn hiện nay là rất cần thiết nhằm tạo nguồn lực cho thị xã Hồng Lĩnh đầu tư phát triển.

**II. NỘI DUNG CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH**

**1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

a) Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định một số cơ chế, chính sách tạo nguồn lực phát triển thị xã Hồng Lĩnh.

b) Đối tượng áp dụng

- Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh; Ủy ban nhân dân thị xã Hồng Lĩnh; Ủy ban nhân dân các xã, phường trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh;

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chính sách.

**2. Mục tiêu**

Xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp với tình hình thực tiễn và trọng tâm công tác trong thời kỳ mới của thị xã Hồng Lĩnh; tạo thành động lực, phát huy tối đa nội lực để sớm xây dựng và phát triển thị xã Hồng Lĩnh có quy mô, kết cấu hạ tầng đồng bộ, từng bước hiện đại, trở thành trung tâm đô thị phía Bắc tỉnh.

**3. Nội dung của cơ chế, chính sách**

***3.1. Các cơ chế, chính sách hỗ trợ từ tiền sử dụng đất***

3.1.1. Thu từ Đề án phát triển quỹ đất (sau khi trừ chi phí đầu tư tạm tính tương ứng 55% số thu tiền sử dụng đất):

a) Đối với các dự án do Trung tâm phát triển quỹ đất và Kỹ thuật địa chính Hà Tĩnh làm chủ đầu tư: Ngân sách tỉnh hưởng 70%, ngân sách thị xã hưởng 30%.

b) Đối với các dự án do thị xã làm chủ đầu tư:

- Phát sinh trên địa bàn xã: Ngân sách tỉnh hưởng 30%, ngân sách thị xã hưởng 70%.

- Phát sinh trên địa bàn phường: Ngân sách tỉnh hưởng 40%, ngân sách thị xã hưởng 60%.

3.1.2. Thu từ quỹ đất tái định cư các dự án (sau khi trừ chi phí đầu tư tạm tính tương ứng 55% số thu tiền sử dụng đất):

a) Đối với các dự án do tỉnh làm chủ đầu tư: Ngân sách tỉnh hưởng 50%, ngân sách thị xã hưởng 50%.

b) Đối với các dự án do thị xã làm chủ đầu tư:

- Các dự án sử dụng 100% nguồn vốn ngân sách tỉnh: Ngân sách tỉnh hưởng 50%, ngân sách thị xã hưởng 50%.

- Các dự án đầu tư từ nguồn ngân sách tỉnh và một phần ngân sách thị xã: Ngân sách tỉnh hưởng 40%, ngân sách thị xã hưởng 60%.

- Các dự án đầu tư từ 100% nguồn vốn ngân sách thị xã: Ngân sách thị xã hưởng 100%.

3.1.3. Tiền sử dụng đất đối với các dự án bất động sản khi giao đất cho các nhà đầu tư xây dựng khu dân cư, khu đô thị: Ngân sách tỉnh hưởng 50%, ngân sách thị xã hưởng 50%.

3.1.4. Tiền sử dụng đất từ các khu đất xen kẹt trong khu dân cư; các khu đất gắn với các tuyến đường không có lợi thế về thương mại và các khu đất khác:

- Phát sinh trên địa bàn xã: Ngân sách thị xã hưởng 70%, ngân sách xã hưởng 30%.

- Phát sinh trên địa bàn phường: Ngân sách thị xã hưởng 80%, ngân sách phường hưởng 20%.

3.2. Cơ chế, chính sách hỗ trợ về tài chính - ngân sách

3.2.1. Nguồn thu từ bán các cơ sở nhà đất do thị xã quản lý trên địa bàn: Ngân sách thị xã hưởng 100% (bao gồm cả tiền sử dụng đất gắn với tài sản trên khu đất đó).

3.2.2. Hỗ trợ lại cho thị xã Hồng Lĩnh phần ngân sách tỉnh được hưởng từ số vượt thu ngân sách (nếu có) so với kế hoạch tỉnh giao thị xã Hồng Lĩnh thu hàng năm trong điều kiện đảm bảo cân đối chung và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách tỉnh.

3.2.3. Ưu tiên bố trí tối thiểu 40 tỷ đồng/năm (ngoài số kinh phí đã được đảm bảo định mức chi thường xuyên ngân sách nhà nước theo quy định) hỗ trợ cho thị xã Hồng Lĩnh để thực hiện kiến thiết thị chính, môi trường, văn hóa, hỗ trợ phát triển đô thị và các nhiệm vụ chính trị của thị xã và của tỉnh trên địa bàn.

3.2.4. Hàng năm, ưu tiên hỗ trợ cho thị xã Hồng Lĩnh từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi và các nguồn vốn khác từ ngân sách tỉnh phù hợp với khả năng cân đối ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025

**4. Thời gian thực hiện:** Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2026.

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - TTr HĐND tỉnh;  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;  - Các Ban HĐND tỉnh;  - Các đại biểu HĐND tỉnh;  - Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;  - Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;  - Lưu: VT, XD. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Võ Trọng Hải** |

|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH**  Số: /2021/NQ-HĐND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày tháng 12 năm 2021* |

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định một số cơ chế, chính sách tạo nguồn lực**

**phát triển thị xã Hồng Lĩnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

**KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 04**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;**Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-Cp ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy địn chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định một số cơ chế, chính sách tạo nguồn lực phát triển thị xã Hồng Lĩnh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh; Ủy ban nhân dân thị xã Hồng Lĩnh; Ủy ban nhân dân các phường, xã trên địa bàn thị xã Hồng Lĩnh;

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chính sách.

**Điều 2. Các cơ chế, chính sách hỗ trợ** **từ tiền sử dụng đất**

1. Thu từ Đề án phát triển quỹ đất (sau khi trừ chi phí đầu tư tạm tính tương ứng 55% số thu tiền sử dụng đất):

a) Đối với các dự án do Trung tâm phát triển quỹ đất và Kỹ thuật địa chính Hà Tĩnh làm chủ đầu tư: Ngân sách tỉnh hưởng 70%, ngân sách thị xã hưởng 30%.

b) Đối với các dự án do thị xã làm chủ đầu tư:

- Phát sinh trên địa bàn xã: Ngân sách tỉnh hưởng 30%, ngân sách thị xã hưởng 70%.

- Phát sinh trên địa bàn phường: Ngân sách tỉnh hưởng 40%, ngân sách thị xã hưởng 60%.

2. Thu từ quỹ đất tái định cư các dự án (sau khi trừ chi phí đầu tư tạm tính tương ứng 55% số thu tiền sử dụng đất):

a) Đối với các dự án do tỉnh làm chủ đầu tư: Ngân sách tỉnh hưởng 50%, ngân sách thị xã hưởng 50%.

b) Đối với các dự án do thị xã làm chủ đầu tư:

- Các dự án sử dụng 100% nguồn vốn ngân sách tỉnh: Ngân sách tỉnh hưởng 50%, ngân sách thị xã hưởng 50%.

- Các dự án đầu tư từ nguồn ngân sách tỉnh và một phần ngân sách thị xã: Ngân sách tỉnh hưởng 40%, ngân sách thị xã hưởng 60%.

- Các dự án đầu tư từ 100% nguồn vốn ngân sách thị xã: Ngân sách thị xã hưởng 100%.

3. Tiền sử dụng đất đối với các dự án bất động sản khi giao đất cho các nhà đầu tư xây dựng khu dân cư, khu đô thị: Ngân sách tỉnh hưởng 50%, ngân sách thị xã hưởng 50%.

4. Tiền sử dụng đất từ các khu đất xen kẹt trong khu dân cư; các khu đất gắn với các tuyến đường không có lợi thế về thương mại và các khu đất khác:

a) Phát sinh trên địa bàn xã: Ngân sách thị xã hưởng 70%, ngân sách xã hưởng 30%.

b) Phát sinh trên địa bàn phường: Ngân sách thị xã hưởng 80%, ngân sách phường hưởng 20%.

**Điều 3. Cơ chế, chính sách hỗ trợ về tài chính - ngân sách**

1. Nguồn thu từ bán các cơ sở nhà đất do thị xã quản lý trên địa bàn: Ngân sách thị xã hưởng 100%. (bao gồm cả tiền sử dụng đất gắn với tài sản trên khu đất đó).

2. Hỗ trợ lại cho thị xã Hồng Lĩnh phần ngân sách tỉnh được hưởng từ số vượt thu ngân sách (nếu có) so với kế hoạch tỉnh giao thị xã Hồng Lĩnh thu hàng năm trong điều kiện đảm bảo cân đối chung và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách tỉnh.

3. Ưu tiên bố trí tối thiểu 40 tỷ đồng/năm (ngoài số kinh phí đã được đảm bảo định mức chi thường xuyên ngân sách nhà nước theo quy định) hỗ trợ cho thị xã Hồng Lĩnh để thực hiện kiến thiết thị chính, môi trường, văn hóa, hỗ trợ phát triển đô thị và các nhiệm vụ chính trị của thị xã và của tỉnh trên địa bàn.

4. Hàng năm, ưu tiên hỗ trợ cho thị xã Hồng Lĩnh từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi và các nguồn vốn khác từ ngân sách tỉnh phù hợp với khả năng cân đối ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025

**Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân thị xã Hồng Lĩnh và các sở, ban, ngành liên quan nghiên cứu, tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách quy định tại Nghị quyết này đảm bảo quy định pháp luật về quản lý đất đai, nhà ở, đầu tư, đầu tư công, xây dựng, tài chính, ngân sách và pháp luật khác có liên quan.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh khoá XVIII, kỳ họp thứ 4 thông qua ngày tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Ban Công tác đại biểu UBTVQH;  - Văn phòng Quốc hội;  - Văn phòng Chủ tịch nước;  - Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;  - Bộ Tài chính:  - Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;  - Kiểm toán Nhà nước khu vực II;  - Bộ Tư lệnh Quân khu IV;  - TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;  - UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;  - Đại biểu Quốc hội Đoàn Hà Tĩnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;  - TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;  - Trung tâm Công báo - Tin học;  - Lưu: VT, TH. | **CHỦ TỊCH**  **Hoàng Trung Dũng** |